

Số: 2043 /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018-2020

TỔNG CỤC HẢI QUAN
ĐẾN số: 54656
Ngày: 13-11-2018
Chuyển:.....
Lưu hồ sơ:..... Căn cứ

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018-2020;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018-2020 với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. Mục tiêu

- Phối hợp với các Bộ, ngành rà soát, chuẩn hóa quy trình, phát triển phần mềm, kết nối hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo triển khai 100% các thủ tục hành chính theo kế hoạch chung của Chính phủ.
- Đến năm 2020, 100% các thủ tục hành chính thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia thu phí, lệ phí bằng phương thức điện tử.
- Các chứng từ điện tử được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia được sử dụng khi thực hiện các thủ tục hành chính khác có liên quan.
- Thực hiện trao đổi và công nhận lẫn nhau về các chứng từ thương mại

Kyc. Lưu CNTT & TK, Lưu B&QL, Lưu K&M định, VPDC
13/11
Vũ Pháp Chử

được cấp dưới dạng điện tử với các nước ASEAN và các trao đổi, xử lý chứng từ thương mại với các nước, khối – cộng đồng kinh tế theo các thỏa thuận và cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia.

- Tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành cắt giảm và đơn giản hóa danh mục hàng hóa nhập khẩu thuộc diện phải quản lý và kiểm tra chuyên ngành trước khi thông quan; cải cách toàn diện hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, giảm số lô hàng nhập khẩu thuộc diện kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu xuống dưới 10%.

- Hoàn thiện về cơ chế quản lý hoạt động thương mại điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua biên giới.

- Năm 2019, trình Quốc hội Đề án thí điểm thực hiện Cơ chế bảo lãnh thông quan đối với một số mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện kiểm tra chuyên ngành.

- Năm 2019, tất cả các lô hàng thuộc diện kiểm tra chuyên ngành trước thông quan phải có đầy đủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chí kiểm tra.

- Triển khai đầy đủ Hiệp định tạo thuận lợi thương mại của Tổ chức thương mại Thế giới (WTO) theo lộ trình mà Việt Nam đã cam kết.

II. Giải pháp thực hiện

1. Thực hiện tốt công tác điều phối, tham mưu Ủy ban 1899 chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các Bộ, ngành

- Trên cơ sở bám sát Kế hoạch hành động của Chính phủ, chỉ đạo của Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại (gọi tắt là Ủy ban 1899) và Kế hoạch hành động đã đăng ký của các Bộ, ngành, Tổng cục Hải quan thực hiện tốt công tác điều phối, đôn đốc các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan thực hiện, đảm bảo triển khai các nội dung theo đúng kế hoạch.

- Phối hợp với các Bộ, ngành, thường xuyên, định kỳ tổng hợp, báo cáo Chính phủ và Ủy ban 1899 kết quả thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành và tạo thuận lợi thương mại. Đồng thời, đề xuất các giải pháp để tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành và tạo thuận lợi thương mại trong thời gian tới.

2. Triển khai và phối hợp với các Bộ, ngành chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện đáp ứng yêu cầu triển khai các thủ tục hành chính mới trên Cơ chế một cửa quốc gia theo đúng kế hoạch

- Triển khai CNTT tại Tổng cục Hải quan để thực hiện kết nối các thủ tục hành chính của các Bộ, ngành với Cơ chế một cửa quốc gia và kiểm tra chuyên ngành.

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành rà soát, thống nhất quy trình nghiệp vụ, phát triển hệ thống công nghệ thông tin, kết nối kỹ thuật, đào tạo, tập huấn,

tổ chức triển khai chính thức đảm bảo triển khai theo đúng kế hoạch.

- Xây dựng bộ dữ liệu quốc gia về biểu mẫu và chứng từ điện tử trong lĩnh vực hành chính và thương mại để áp dụng chung cho tất cả các thủ tục hành chính thực hiện qua Cơ chế một cửa quốc gia.

- Triển khai mở rộng Đề án quản lý, giám sát tự động đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh theo các loại hình vận chuyển đường biển, đường bộ, đường không và các loại hình vận tải đa phương thức.

- Thường xuyên hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và các Bộ, ngành trong việc thực hiện các thủ tục hành chính mới trên Cơ chế một cửa quốc gia.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý đáp ứng yêu cầu triển khai các thủ tục hành chính mới trên Cơ chế một cửa quốc gia; trước mắt tập trung xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định về việc kết nối và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan Chính phủ với các bên liên quan thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.

- Tổ chức kết nối với Bộ Giao thông vận tải để trao đổi, chia sẻ thông tin định vị đối với phương tiện vận tải đường biển, đường bộ thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.

3. Tiếp tục triển khai Cơ chế một cửa ASEAN, mở rộng trao đổi thông tin với các đối tác thương mại ngoài ASEAN

- Tiếp tục triển khai trao đổi C/O điện tử mẫu D với 4 nước ASEAN (Malaysia, Indonesia, Singapore và Thái Lan) và mở rộng trao đổi với các nước ASEAN khác khi các nước này triển khai chính thức.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để thực hiện trao đổi thông tin tờ khai hải quan và chứng nhận kiểm dịch điện tử với các nước ASEAN.

- Tham gia đàm phán, trao đổi và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để thực hiện trao đổi thông tin C/O và chứng từ thương mại với các đối tác ngoài ASEAN mà Việt Nam đã cam kết tại các Hiệp định thương mại tự do.

4. Tiếp tục cải cách toàn diện công tác cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành

Phối hợp các Bộ, ngành cải cách toàn diện hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu:

- Rà soát, cắt giảm tối đa danh mục hàng hóa thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành trước khi thông quan, nhưng vẫn phải đảm bảo các yêu cầu về quản lý của cơ quan nhà nước và chống buôn lậu, gian lận thương mại; chỉ kiểm tra chuyên ngành trước thông quan đối với những hàng hóa có nguy cơ rủi ro cao gây mất an toàn, gây nguy hại cho sức khỏe, tính mạng con người, gây ô nhiễm môi trường, đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục, nguy hại cho kinh tế, cho an ninh quốc gia.

- Rà soát, ban hành đầy đủ Danh mục thuộc diện quản lý và kiểm tra chuyên ngành kèm tên hàng và mã số HS phù hợp với Danh mục hàng hóa xuất

khẩu, nhập khẩu Việt Nam 2017.

- Phối hợp với các Bộ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện văn bản pháp luật về quản lý, kiểm tra chuyên ngành theo hướng áp dụng phương pháp quản lý rủi ro và mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; thực hiện công nhận lẫn nhau; ưu tiên và tạo thuận lợi đối với các mặt hàng khuyến khích xuất khẩu, hàng hóa nhập khẩu phục vụ sản xuất mà trong nước chưa sản xuất được.

- Rà soát, loại bỏ những quy định chồng chéo trong hoạt động kiểm tra chuyên ngành.

- Ban hành đầy đủ tiêu chuẩn, quy chuẩn phục vụ kiểm tra chuyên ngành (trường hợp không ban hành được tiêu chuẩn, quy chuẩn thì phải công bố chỉ tiêu, phương pháp kiểm tra).

- Đẩy mạnh điện tử hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành theo mục tiêu, lộ trình triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN đã đề ra.

- Đầu tư cơ sở vật chất, nguồn lực, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm tra chuyên ngành; xã hội hóa hoạt động kiểm tra chuyên ngành.

5. Triển khai đồng bộ các giải pháp tạo thuận lợi thương mại

- Xây dựng và triển khai Đề án quản lý hoạt động thương mại điện tử đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu.

- Xây dựng và triển khai Đề án thí điểm thực hiện cơ chế bảo lãnh thông quan đối với một số mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện kiểm tra chuyên ngành

- Triển khai đầy đủ, hiệu quả Quyết định số 1969/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch chuẩn bị và triển khai thực hiện Hiệp định tạo thuận lợi thương mại của Tổ chức thương mại thế giới (WTO).

6. Tổ chức thực hiện

a) Giao Tổng cục Hải quan chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính tổ chức triển khai Kế hoạch hành động này, định kỳ trước ngày 10 hàng tháng tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính, Ủy ban 1899 kết quả thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành và tạo thuận lợi thương mại.

b) Giao Tổng cục Hải quan chủ động xây dựng hệ thống tại Tổng cục Hải quan, phối hợp trao đổi về giải pháp công nghệ với các Bộ, ngành trước và trong quá trình triển khai các thủ tục hành chính trên Cơ chế một cửa quốc gia, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại.

c) Giao Vụ Hành chính sự nghiệp chủ trì, phối hợp với Tổng cục Hải quan, Vụ I, Vụ Tài chính ngân hàng và các tổ chức tài chính thẩm định nhu cầu kinh phí triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018 - 2020 của các Bộ, cơ quan Trung ương thuộc

phạm vi quản lý, gửi Vụ Ngân sách Nhà nước để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán hàng năm theo quy định.

c) Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính), Vụ Chính sách thuế (Bộ Tài chính) và Vụ Hợp tác quốc tế (Bộ Tài chính) có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Hải quan trong việc hoàn thiện các văn bản pháp luật, thực hiện các cam kết quốc tế liên quan đến tạo thuận lợi thương mại, trong đó có Hiệp định tạo thuận lợi thương mại của Tổ chức thương mại thế giới (WTO).

d) Cục Tin học và Thống kê tài chính (Bộ Tài chính), Cục Kế hoạch Tài chính (Bộ Tài chính) có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Hải quan trong việc đầu tư phát triển các hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tài chính quốc phòng an ninh đặc biệt, Vụ trưởng Vụ Hành chính sự nghiệp, Vụ trưởng Vụ Tài chính ngân hàng và các tổ chức tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Ngân sách Nhà nước, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính, Cục trưởng Cục Kế hoạch tài chính và Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: *M*

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, TCHQ (47 b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

* Vũ Thị Mai

BỘ TÀI CHÍNH

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CHI TIẾT CỦA BỘ TÀI CHÍNH THỨC ĐÁY CƠ CHẾ MỘT CỦA QUỐC GIA, CƠ CHẾ MỘT CỦA ASEAN, CÁI CÁCH CÔNG TÁC KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH VÀ TẠO THUẬN LỢI THƯƠNG MẠI GIAI ĐOẠN 2018 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2043 /QĐ-BTC ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính)

STT	Nhiệm vụ	Kết quả đầu ra (sản phẩm)	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Thực hiện nhiệm vụ điều phối, tham mưu Ủy ban 1899 chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các Bộ, ngành				
1	Đôn đốc các Bộ, ngành hoàn thành việc xây dựng và ban hành Kế hoạch hành động chi tiết của đơn vị mình.	Kế hoạch hành động chi tiết của các Bộ, ngành được ban hành đúng kế hoạch và đảm bảo chất lượng.	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 11/2018
1.1	Đôn đốc, hỗ trợ các Bộ, ngành xây dựng và ban hành Kế hoạch hành động chi tiết thông qua nhiều hình thức: Văn bản, gọi điện, trao đổi trực tiếp,...	Kế hoạch hành động chi tiết của các Bộ, ngành được ban hành đúng kế hoạch và đảm bảo chất lượng.	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 10/2018
1.2	Tổng hợp, báo cáo kết quả xây dựng Kế hoạch hành động chi tiết của các Bộ, ngành lên Ủy	Báo cáo Ủy ban 1899	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 11/2018

	ban 1899						
2	Xây dựng kế hoạch công tác hàng năm của Ủy ban 1899 và của Cơ quan thường trực	Kế hoạch công tác hàng năm	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 12 hàng năm		
3	Đôn đốc, tổng hợp kế hoạch triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại hàng năm của các Bộ, ngành	Kế hoạch triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại hàng năm của các Bộ, ngành	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 11 hàng năm		
4	Định kỳ trước ngày 10 hàng tháng báo cáo Ủy ban 1899 tình hình thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại.	Báo cáo kết quả thực hiện lên Ủy ban 1899	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Hàng tháng		
4.1	Xây dựng và thống nhất với các Bộ, ngành mẫu báo cáo hàng tháng tình hình thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại và đầu mối làm báo cáo của các Bộ, ngành	Mẫu báo cáo hàng tháng và danh sách cán bộ, đơn vị làm báo cáo của các Bộ, ngành	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 10/2018		
4.2	Công văn gửi các Bộ, ngành báo cáo tình hình thực hiện	Công văn đề nghị các Bộ, ngành báo cáo	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Ngày 25 hàng tháng		

4.3	Tổng hợp báo cáo của các Bộ, ngành và xây dựng báo cáo Ủy ban chỉ đạo 1899	Báo cáo Ủy ban 1899	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Trước ngày 10 hàng tháng
5	Báo cáo Ủy ban 1899 về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch 6 tháng và hàng năm	Báo cáo 6 tháng và hàng năm	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 6 và tháng 12 hàng năm
5.1	Công văn gửi các Bộ, ngành báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm và báo cáo cuối năm	Công văn	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Trước ngày 05 tháng 6 và 05 tháng 12 hàng năm
5.2	Tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch 6 tháng đầu năm	Báo cáo Ủy ban 1899	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Trước ngày 30 tháng 6 hàng năm và ngày 30 tháng 12 hàng năm
6	Chuẩn bị nội dung và đề xuất Ủy ban 1899 về tổ chức các phiên họp của Ủy ban 1899 sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và tổng kết công tác cuối năm	Các phiên họp của Ủy ban 1899 sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và tổng kết công tác cuối năm được tổ chức	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Theo tình hình triển khai thực tế
7	Tổ chức chương trình làm việc của Lãnh đạo Ủy ban 1899 với các Bộ, ngành để kiểm tra, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai	Các buổi làm việc trực tiếp giữa Lãnh đạo Ủy ban 1899 và các Bộ, ngành có liên quan	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Theo tình hình triển khai thực tế

8	Tổ chức các đoàn công tác đi kiểm tra, đánh giá và giám sát việc triển khai các nội dung Kế hoạch 1254 của các Bộ, ngành (tại cơ quan Trung ương và tại các đơn vị địa phương)	Các đợt kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của các Bộ, ngành (tại cơ quan Trung ương và tại các đơn vị địa phương)	Đoàn công tác liên ngành (Tổng cục Hải quan, Văn phòng Chính phủ, VCCI, các Bộ, ngành có liên quan)	Các đơn vị có liên quan	Theo tình hình thực tế
9	Thông báo, hướng dẫn kịp thời để đảm bảo thực hiện thống nhất, hiệu quả, kịp thời ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Ủy ban 1899 và các văn bản thực hiện tới các Bộ, ngành có liên quan	Các văn bản thông báo, hướng dẫn các Bộ, ngành thực hiện	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Theo tình hình thực tế
10	Xây dựng văn bản đôn đốc, nhắc nhở những Bộ, ngành triển khai chậm các nội dung theo Kế hoạch và hỗ trợ triển khai thực hiện, đồng thời báo cáo Ủy ban 1899 để có chỉ đạo, xử lý kịp thời	Văn bản đôn đốc, nhắc nhở các Bộ, ngành triển khai chậm	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Theo tình hình thực tế
II	Về triển khai Cơ chế một cửa quốc gia				
1	Triển khai CNTT tại Tổng cục Hải quan để thực hiện kết nối các thủ tục hành chính của các Bộ, ngành với Cơ chế một cửa quốc gia và kiểm tra chuyên ngành.	Hệ thống CNTT và điều kiện kỹ thuật tại Tổng cục Hải quan được chuẩn bị sẵn sàng đáp ứng yêu cầu triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và kiểm tra	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Theo tình hình thực tế

		chuyên ngành.				
2	Lập kế hoạch triển khai chi tiết các thủ tục hành chính hàng năm của các Bộ, ngành trên Cơ chế một cửa quốc gia cụ thể theo từng tháng	Kế hoạch triển khai chi tiết các thủ tục hành chính hàng năm của các Bộ, ngành trên Cơ chế một cửa quốc gia cụ thể theo từng tháng	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 12 hàng năm	
3	Căn cứ kế hoạch triển khai các thủ tục hành chính trên Cơ chế một cửa quốc gia, bố trí đầy đủ nguồn lực phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành đảm bảo triển khai theo đúng kế hoạch: - Rà soát, thống nhất quy trình nghiệp vụ, chỉ tiêu thông tin. - Phát triển phần mềm. - Kết nối kỹ thuật. - Đào tạo, tập huấn. - Tổ chức triển khai chính thức.	Tổ chức triển khai các thủ tục hành chính theo đúng kế hoạch	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Theo kế hoạch	
4	Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và các Bộ, ngành trong quá trình triển khai các thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia	Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và các Bộ, ngành trong quá trình triển khai các thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Theo thực tế	

5	Trình cấp có thẩm quyền bố trí hồ trợ kinh phí thường xuyên để thực hiện Kế hoạch 1254	Phê duyệt kinh phí hồ trợ triển khai Kế hoạch 1254	Vụ Hành chính sự nghiệp, Bộ Tài chính	Tổng cục Hải quan, Ngân Nhà nước, Vụ I và các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 9 hàng năm
5.1	Xây dựng văn bản gửi các Bộ, ngành đánh giá kết quả thực hiện kinh phí đã cấp và đề xuất hồ trợ kinh phí triển khai	Văn bản gửi các Bộ, ngành	Tổng cục Hải quan	Vụ Hành chính sự nghiệp, Vụ I Bộ Tài chính Các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 07 hàng năm
5.2	Tổng hợp kinh phí đề xuất và làm việc trực tiếp với các Bộ, ngành về kinh phí hồ trợ	Bảng tổng hợp kinh phí hồ trợ triển khai Kế hoạch 1254	Vụ Hành chính sự nghiệp, Bộ Tài chính	Tổng cục Hải quan, Vụ I và các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 08 hàng năm
5.3	Thống nhất với các Bộ, ngành và trình cấp có thẩm quyền bố trí hồ trợ kinh phí thường xuyên để thực hiện Kế hoạch 1254	Phê duyệt của cấp có thẩm quyền hồ trợ kinh phí thường xuyên để thực hiện Kế hoạch 1254	Vụ Hành chính sự nghiệp, Bộ Tài chính	Tổng cục Hải quan, Ngân Nhà nước, Vụ I và các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 09 hàng năm
6	Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia hàng năm của Bộ Tài chính	dự toán kinh phí thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia hàng năm của Bộ Tài	Tổng cục Hải quan	Vụ Hành chính sự nghiệp, Bộ Tài	Tháng 9 hàng năm

	(Tổng cục Hải quan)	chính (Tổng cục Hải quan)		chính	
7	Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành trong xử lý các thủ tục hành chính có từ 2 cơ quan trở lên cùng tham gia giải quyết	Cơ chế phối hợp liên ngành được xây dựng	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Tháng 06 năm 2019
7.1	Lập danh sách các thủ tục hành chính có từ 2 cơ quan trở lên cùng tham gia giải quyết	Danh sách các thủ tục hành chính có từ 2 cơ quan trở lên cùng tham gia giải quyết	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12 năm 2018
7.2	Phân tích, đánh giá và xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành trong xử lý các thủ tục hành chính có từ 2 cơ quan trở lên cùng tham gia giải quyết	Trình Ủy ban 1899 ban hành cơ chế phối hợp liên ngành trong xử lý các thủ tục hành chính có từ 2 cơ quan trở lên cùng tham gia giải quyết	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Tháng 06 năm 2019
7.3	Tổ chức triển khai thực hiện cơ chế phối hợp	Cơ chế phối hợp được thực hiện	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Từ tháng 7 năm 2019
8	Xây dựng Nghị định của Chính phủ về việc kết nối và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan Chính phủ với các bên liên quan thông qua Cơ chế một cửa quốc gia	Nghị định của Chính phủ về việc kết nối và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan Chính phủ với các bên liên quan thông qua Cơ chế một cửa quốc gia	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý IV/2019
8.1	Đăng ký xây dựng, thành lập tổ soạn thảo và hoàn thành dự thảo Nghị định	Hoàn thành việc đăng ký xây dựng, thành lập tổ soạn thảo và hoàn thành	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý II/2019

		dự thảo Nghị định				
8.2	Xin ý kiến thẩm định	Hoàn thành việc xin ý kiến thẩm định	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý III/2019	
8.3	Trình ký ban hành	Hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ ký ban hành	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý IV/2019	
9	Xây dựng và trình Ủy ban 1899 phê duyệt phương án triển khai hệ thống công nghệ thông tin thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN	Phương án triển khai hệ thống công nghệ thông tin thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý II/2019	
9.1	Khảo sát, đánh giá hiện trạng hệ thống của các Bộ, ngành	Bản tổng hợp đánh giá hiện trạng hệ thống của các Bộ, ngành	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý IV/2018	
9.2	Xây dựng báo cáo đánh giá và phương án triển khai hệ thống công nghệ thông tin	Báo cáo đánh giá và phương án triển khai hệ thống công nghệ thông tin	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý I/2019	
9.3	Trình Ủy ban 1899 phê duyệt	Phương án triển khai hệ thống công nghệ thông tin thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý II/2019	
10	Đề xuất và tổ chức triển khai phương án dự phòng, sao lưu, an ninh, bảo mật và	Phương án dự phòng, sao lưu, an ninh, an toàn, bảo mật và các nội dung liên	Tổng cục Hải quan		Quý III/2019	

	quan khác để đảm bảo cho việc vận hành, duy trì và nâng cấp hệ thống CNTT đồng bộ, thống nhất đáp ứng yêu cầu triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN	quan khác để đảm bảo cho việc vận hành, duy trì và nâng cấp hệ thống CNTT đồng bộ, thống nhất đáp ứng yêu cầu triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN				
11	các nội dung liên quan khác để đảm bảo cho việc vận hành, duy trì và nâng cấp hệ thống CNTT đồng bộ, thống nhất đáp ứng yêu cầu triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN	Xây dựng bộ dữ liệu quốc gia về biểu mẫu và chứng từ điện tử trong lĩnh vực hành chính và thương mại để áp dụng chung cho tất cả các thủ tục hành chính thực hiện qua Cơ chế một cửa quốc gia.	Bộ dữ liệu quốc gia về biểu mẫu và chứng từ điện tử trong lĩnh vực hành chính và thương mại để áp dụng chung cho tất cả các thủ tục hành chính thực hiện qua Cơ chế một cửa quốc gia	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý IV/2020
11.1	Rà soát, tổng hợp các yêu cầu về chỉ tiêu thông tin, biểu mẫu chứng từ của các thủ tục hành chính đã triển khai qua Cơ chế một cửa quốc gia.	Tổng hợp các yêu cầu về chỉ tiêu thông tin, biểu mẫu chứng từ của các thủ tục hành chính đã triển khai qua Cơ chế một cửa quốc gia	Tổng hợp các yêu cầu về chỉ tiêu thông tin, biểu mẫu chứng từ của các thủ tục hành chính đã triển khai qua Cơ chế một cửa quốc gia	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý III/2020
11.2	Xây dựng bộ dữ liệu quốc gia về biểu mẫu và chứng từ điện tử trong lĩnh vực hành chính và thương mại.	Bộ dữ liệu quốc gia về biểu mẫu và chứng từ điện tử trong lĩnh vực hành chính và thương mại	Bộ dữ liệu quốc gia về biểu mẫu và chứng từ điện tử trong lĩnh vực hành chính và thương mại	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý IV/2020
11.3	Trình Ủy ban chỉ đạo 1899 phê duyệt.	Ban hành bộ dữ liệu quốc gia về biểu mẫu và chứng từ điện tử trong lĩnh vực	Ban hành bộ dữ liệu quốc gia về biểu mẫu và chứng từ điện tử trong lĩnh vực	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý IV/2020

		hành chính và thương mại				Quý IV/2019
12	Triển khai mở rộng Đề án quản lý, giám sát tự động đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh; nhập cảnh, quá cảnh theo các loại hình vận chuyển đường biển, đường bộ, đường không và các loại hình vận tải đa phương thức	Đề án được triển khai đúng kế hoạch	Tổng cục Hải quan			Quý IV/2019
12.1	Triển khai mở rộng Đề án quản lý, giám sát tự động theo loại hình vận chuyển đường biển	Triển khai hệ thống quản lý giám sát hàng hóa tự động tại các cảng, kho, bãi trên phạm vi toàn quốc theo loại hình vận chuyển đường biển	Tổng cục Hải quan			Quý IV/2018
12.2	Triển khai mở rộng Đề án quản lý, giám sát tự động theo loại hình vận chuyển đường không	Triển khai hệ thống quản lý giám sát hàng hóa tự động tại các cảng, kho, bãi trên phạm vi toàn quốc theo loại hình vận chuyển đường không	Tổng cục Hải quan			Quý I/2019
12.2	Triển khai mở rộng Đề án quản lý, giám sát tự động đối với hàng chuyển phát nhanh, bưu chính	Triển khai hệ thống quản lý giám sát hàng hóa tự động tại các cảng, kho, bãi trên phạm vi toàn quốc theo loại hình chuyển phát	Tổng cục Hải quan			Quý II/2019

		nhANH, bUr chính				Năm 2019
12.3	Triển khai mở rộng Đề án quản lý, giám sát tự động theo các loại hình vận chuyển đường bộ và loại hình vận chuyển khác	Triển khai hệ thống quản lý giám sát hàng hóa tự động tại các cảng, kho, bãi trên phạm vi toàn quốc theo loại hình vận chuyển đường bộ và các loại hình vận chuyển khác	Tổng cục Hải quan			
13	Kết nối với Bộ Giao thông vận tải để trao đổi, chia sẻ thông tin định vị đối với phương tiện vận tải đường biển, đường bộ	Hệ thống CNTT của Bộ Giao thông vận tải chia sẻ, trao đổi thông tin với Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) về phương tiện vận tải đường biển, đường bộ	Tổng cục Hải quan	Bộ Giao thông vận tải		Tháng 12 năm 2019
13.1	Làm việc trực tiếp với Bộ Giao thông vận tải để thống nhất nội dung, phương thức trao đổi, chia sẻ thông tin đối với phương tiện vận tải đường biển, đường bộ.	Tổ chức các buổi làm việc trực tiếp giữa Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) với Bộ Giao thông vận tải	Tổng cục Hải quan	Bộ Giao thông vận tải		Tháng 10 năm 2018 đến tháng 01 năm 2019
13.2	Xây dựng và ký kết Kế hoạch triển khai chung giữa Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải về việc triển khai trao đổi, chia sẻ thông tin đối với phương tiện vận tải đường biển, đường bộ.	Kế hoạch triển khai chung được ký kết giữa Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải	Tổng cục Hải quan	Bộ Giao thông vận tải Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính)		Tháng 02 năm 2019

13.3	Chuẩn bị, đầu tư phần mềm, hạ tầng và kết nối kỹ thuật	Phân mềm, hạ tầng kỹ thuật được đầu tư đáp ứng yêu cầu triển khai	Tổng cục Hải quan	Bộ Giao thông vận tải.	Tháng 02-11 năm 2019
13.4	Xây dựng và ban hành quy trình, quy chế chia sẻ, trao đổi thông tin giữa Bộ Giao thông vận tải và Bộ Tài chính	Quy trình, quy chế được ban hành	Tổng cục Hải quan	Bộ Giao thông vận tải	Tháng 09 năm 2019
13.5	Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức hải quan về việc sử dụng hệ thống và thông tin nhận được từ Bộ Giao thông vận tải	Các khóa đào tạo, tập huấn được tổ chức	Tổng cục Hải quan	Bộ Giao thông vận tải	Tháng 11 năm 2019
13.6	Triển khai kết nối, trao đổi thông tin	Hệ thống giữa hai Bộ được kết nối, trao đổi thông tin	Tổng cục Hải quan	Bộ Giao thông vận tải	Tháng 12 năm 2019
14	Tổ chức đào tạo, tuyên truyền và hỗ trợ	Người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức của các Bộ, ngành được thông tin, hướng dẫn, đào tạo đáp ứng yêu cầu triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Thường xuyên
14.1	Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN:	Các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Thường xuyên

	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện cam nang giới thiệu về Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN. - Tài liệu hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính của các Bộ, ngành trên Cơ chế một cửa quốc gia. - Hướng dẫn thực hiện thủ tục thông qua Cơ chế một cửa ASEAN. - Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tuyên truyền về Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại 	ASEAN được tổ chức			
14.2	<p>Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và cán bộ công chức của các Bộ, ngành thực hiện các thủ tục hành chính trên Cơ chế một cửa quốc gia và ASEAN</p>	<p>Các khóa đào tạo, tập huấn và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và cán bộ công chức của các Bộ, ngành thực hiện các thủ tục hành chính trên Cơ chế một cửa quốc gia và ASEAN được tổ chức</p>	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Thường xuyên
14.3	<p>Xây dựng cơ chế và tổ chức hỗ trợ người sử dụng trên Cổng thông tin một cửa quốc gia</p>	<p>Cơ chế và tổ chức hỗ trợ người sử dụng trên Cổng thông tin một cửa quốc gia được xây dựng</p>	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 12 năm 2019

14.4	Hỗ trợ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tham gia Cơ chế một cửa quốc gia và hỗ trợ đào tạo, tập huấn cho các Bộ, ngành	Các khóa đào tạo, tập huấn và các hoạt động hỗ trợ khác được thực hiện	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Thường xuyên
15	Tổ chức Hội nghị về Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại để đánh giá kết quả thực hiện năm 2019 và đề ra giải pháp triển khai trong năm 2020	Hội nghị được tổ chức	Tổng cục Hải quan	Văn phòng Bộ Tài chính, các Bộ, ngành có liên quan	Tháng 11 năm 2019
III	Về triển khai Cơ chế một cửa ASEAN và các đối tác thương mại ngoài ASEAN				
1	Tiếp tục triển khai trao đổi C/O điện tử mẫu D với 4 nước ASEAN (Malaysia, Indonesia, Singapore và Thái Lan) và mở rộng trao đổi với các nước ASEAN khác khi các nước này triển khai chính thức	Triển khai trao đổi C/O điện tử mẫu D với các nước ASEAN	Tổng cục Hải quan	Bộ Thương Công	Theo kế hoạch chung của ASEAN
1.1	Tiếp tục triển khai trao đổi C/O điện tử mẫu D với 4 nước ASEAN (Malaysia, Indonesia, Singapore và Thái Lan)	Triển khai trao đổi C/O điện tử mẫu D với các nước ASEAN	Tổng cục Hải quan	Bộ Thương Công	Thường xuyên
1.2	Mở rộng trao đổi với các nước ASEAN khác khi các nước này	Triển khai trao đổi C/O điện tử mẫu D với các nước này	Tổng cục Hải quan	Bộ Thương Công	2019

	triển khai chính thức	nước ASEAN	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Theo kế hoạch chung của ASEAN
2	Kết nối trao đổi thông tin từ khai hải quan thông qua Cơ chế một cửa ASEAN	Kết nối kỹ thuật và trao đổi thành công thí điểm thông tin từ khai hải quan thông qua Cơ chế một cửa ASEAN	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Quý IV/2018
2.1	Chuẩn bị yêu cầu kỹ thuật và kết nối thử nghiệm	Hoàn thành yêu cầu kỹ thuật để kết nối thử nghiệm	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Quý II/2019
2.2	Kết nối trao đổi thông tin từ khai hải quan với các quốc gia đã sẵn sàng thông qua Cơ chế một cửa ASEAN	Kết nối trao đổi thông tin từ khai hải quan thành công	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Quý IV/2019
3	Kết nối trao đổi chứng nhận kiểm dịch điện tử thông qua Cơ chế một cửa ASEAN	Kết nối kỹ thuật và trao đổi thành công chứng nhận kiểm dịch điện tử thông qua Cơ chế một cửa ASEAN	Tổng cục Hải quan	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý IV/2019
3.1	Chuẩn bị yêu cầu kỹ thuật và kết nối thử nghiệm	Hoàn thành yêu cầu kỹ thuật để kết nối thử nghiệm	Tổng cục Hải quan	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý II/2019
3.2	Kết nối trao đổi chứng nhận kiểm dịch điện tử với các quốc gia đã sẵn sàng thông qua Cơ chế một cửa ASEAN	Kết nối trao đổi chứng nhận kiểm dịch điện tử thông qua Cơ chế một cửa ASEAN thành công	Tổng cục Hải quan	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Quý IV/2019

4	Trao đổi thông tin với Liên minh kinh tế Á - Âu (EAEU)	Trao đổi thông tin với Liên minh kinh tế Á - Âu thành công	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý II/2019
4.1	Chuẩn bị yêu cầu kỹ thuật để trao đổi thử nghiệm thông tin từ khai	Hoàn thành yêu cầu kỹ thuật	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Quý I/2019
4.2	Kết nối thử nghiệm trao đổi thông tin từ khai	Kết nối thử nghiệm trao đổi thông tin từ khai thành công	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Quý I/2019
4.3	Chuẩn bị yêu cầu kỹ thuật để kết nối trao đổi chứng nhận xuất xứ	Hoàn thành yêu cầu kỹ thuật	Tổng cục Hải quan	Bộ Công Thương	Quý II/2019
4.4	Kết nối thử nghiệm trao đổi thông tin chứng nhận xuất xứ	Kết nối thử nghiệm thành công	Tổng cục Hải quan	Bộ Công Thương	Quý II/2019
4.5	Trao đổi thông tin chính thức	Việc trao đổi được thực hiện thông suốt	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Theo lộ trình chung giữa Việt nam và EAEU
5	Kết nối trao đổi thông tin chứng nhận xuất xứ với Hàn Quốc	Kết nối trao đổi thông tin chứng nhận xuất xứ với Hàn Quốc thành công	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý I/2020
5.1	Hoàn thành chuẩn bị yêu cầu kỹ thuật	Hoàn thành yêu cầu kỹ thuật	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Quý IV/2019
5.2	Kết nối thử nghiệm trao đổi	Kết nối thử nghiệm thành	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành	Quý I/2020

	chứng nhận xuất xứ	công	quan	có liên quan	
5.3	Trao đổi thông tin chính thức	Việc trao đổi được thực hiện thông suốt	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Theo lộ trình chung giữa Việt nam và Hàn Quốc
6	Cung cấp chứng từ điện tử được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia để thực hiện các thủ tục hành chính khác có liên quan	Chứng từ điện tử được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Quý I/2020
6.1	Hoàn thành giải pháp kỹ thuật	Hoàn thành giải pháp kỹ thuật	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Quý IV/2019
6.2	Triển khai cung cấp chứng từ điện tử được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia để thực hiện các thủ tục hành chính khác có liên quan	Chứng từ điện tử được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Quý I/2020
IV	Về cải cách công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành				
1	Phối hợp với các Bộ, ngành rà soát, cắt giảm tối đa danh mục hàng hóa thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành trước khi phải đảm bảo các yêu cầu về quản lý của cơ quan nhà nước và chống buôn lậu, gian lận	Văn bản kiến nghị các Bộ, ngành rà soát, cắt giảm tối đa danh mục hàng hóa thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành trước khi thông quan	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành liên quan.	Quý I/2019

	<p>thương mại; chỉ kiểm tra chuyên ngành trước thông quan đối với những hàng hóa có nguy cơ rủi ro cao gây mất an toàn, gây nguy hại cho sức khỏe, tính mạng con người, gây ô nhiễm môi trường, đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục, nguy hại cho kinh tế, cho an ninh quốc gia.</p>				
2	<p>Xây dựng, hoàn thiện văn bản pháp luật về quản lý, kiểm tra chuyên ngành:</p>	<p>Hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định về Cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu (có quy định đối tượng miễn kiểm tra chuyên ngành trước thông quan vào Nghị định);</p>	<p>Tổng cục Hải quan</p>	<p>Hải - Vụ Pháp chế, Vụ Chính sách thuế, Vụ Hợp tác quốc tế. - Các Bộ, ngành liên quan.</p>	<p>Quý IV/2018</p>
		<p>Phối hợp với các bộ, ngành để kiến nghị xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, kiểm tra chuyên ngành theo hướng áp dụng phương pháp quản lý rủi</p>	<p>Tổng cục Hải quan</p>	<p>- Các Bộ, ngành liên quan.</p>	<p>Quý II/2019</p>

		<p>ro và mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; thực hiện công nhận lẫn nhau; ưu tiên và tạo thuận lợi đối với các mặt hàng khuyến khích xuất khẩu, hàng hóa nhập khẩu phục vụ sản xuất mà trong nước chưa sản xuất được.</p>			
3	<p>Cải cách toàn diện hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không quy định doanh nghiệp phải nộp bản đăng ký có xác nhận của cơ quan chuyên ngành để thông quan đối với hàng hóa thuộc diện kiểm tra chuyên ngành sau thông quan. - Tăng cường sự phối hợp giữa các bộ, cơ quan trong quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa kiểm tra sau thông quan, đảm bảo đơn giản về thủ tục, thuận lợi trong thực hiện. - Loại bỏ những quy định chồng chéo trong hoạt động 	<p>Phối hợp với các Bộ, ngành để kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan đến quản lý, kiểm tra chuyên ngành nhằm cải cách toàn diện hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu</p>	<p>Tổng cục Hải quan</p>	<p>Các Bộ, ngành liên quan.</p>	<p>Quý II/2019</p>

	<p>kiểm tra chuyên ngành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ kiểm tra chuyên ngành (trường hợp không ban hành được tiêu chuẩn, quy chuẩn thì phải công bố chỉ tiêu, phương pháp kiểm tra). - Thực hiện điện tử hóa thủ tục (nộp hồ sơ, trả kết quả...) kiểm tra chuyên ngành; kết nối chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, tổ chức quản lý, kiểm tra chuyên ngành với Công thông tin một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN. - Xã hội hóa hoạt động kiểm tra chuyên ngành 		<p>Tổng cục Hải quan</p>	<p>Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các Bộ ngành, đơn vị có liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>
4	<p>Đầu tư cơ sở vật chất, nguồn lực, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm tra chuyên ngành</p>	<p>Đầu tư cơ sở vật chất, nguồn lực, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Cục KĐHQ sẵn sàng tham gia công tác kiểm tra chuyên ngành.</p>	<p>Tổng cục Hải quan</p>	<p>Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các Bộ ngành, đơn vị có liên quan</p>	<p>Năm 2018 và năm 2019</p>
5	<p>Xây dựng Đề án thí điểm thực hiện cơ chế bảo lãnh thông quan đối với một số mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu thuộc</p>	<p>Đề án thí điểm thực hiện cơ chế bảo lãnh thông quan đối với một số mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu</p>	<p>Tổng cục Hải quan</p>	<p>Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các Bộ ngành, đơn vị có liên quan</p>	<p>Năm 2018 và năm 2019</p>

	diện kiểm tra chuyên ngành	thuộc diện kiểm tra chuyên ngành	Tổng cục Hải quan	vị có liên quan	
5.1	Kế hoạch triển khai xây dựng Đề án thí điểm bảo lãnh thông quan	<p>thuộc diện kiểm tra chuyên ngành</p> <p>- Quyết định của Bộ Tài chính giao Tổng cục Hải quan chủ trì xây dựng Đề án thí điểm bảo lãnh thông quan</p> <p>- Kế hoạch, tiến độ thời gian và dự trù kinh phí xây dựng Đề án thí điểm bảo lãnh thông quan trình lãnh đạo Bộ Tài chính phê duyệt.</p> <p>- Quyết định của Bộ Tài chính thành lập Tổ xây dựng Đề án thí điểm bảo lãnh thông quan</p>	Hải cục Tăng quan	Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các Bộ ngành, đơn vị có liên quan	Quý IV/2018
5.2	Xây dựng nội dung dự thảo Đề án thí điểm bảo lãnh thông quan	<p>Hoàn thiện dự thảo Đề án thí điểm thực hiện cơ chế bảo lãnh thông quan</p>	Hải cục Tăng quan	Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các Bộ ngành, đơn vị có liên quan	Quý III/2019
5.3	Xây dựng cơ sở pháp lý	<p>- Trình Thủ tướng Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc Hội hoặc trình Quốc Hội ban hành Nghị quyết cho phép triển khai thí điểm Bảo lãnh</p>	Hải cục Tăng quan	Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các Bộ ngành, đơn vị có liên quan	Quý IV/2019

		thông quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. - Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án thí điểm bảo lãnh thông quan.				
6	Xây dựng và triển khai Đề án quản lý hoạt động thương mại điện tử đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu					
6.1	Xây dựng dự thảo Đề án, xin ý kiến tham gia của các đơn vị	Dự thảo đề án	Tổng cục Hải quan	Hải quan	Bộ Thương, Ngân hàng nhà nước Việt Nam và các Bộ ngành có liên quan	Quý I và Quý II năm 2019
6.2	Hoàn thiện Đề án; xây dựng và ban hành các quy định về chính sách quản lý hoạt động thương mại điện tử.	Đề án được phê duyệt	Tổng cục Hải quan	Hải quan	Bộ Thương, Ngân hàng nhà nước Việt Nam và các Bộ ngành có liên quan	Quý III và Quý IV năm 2019
6.3	Triển khai thực hiện Đề án	Triển khai thí điểm	Tổng cục Hải quan	Hải quan	Bộ Thương, Ngân hàng nhà nước Việt Nam và	Quý I, II, III/2020

					các Bộ ngành có liên quan; Các doanh nghiệp tham gia thí điểm	
6.4	Đánh giá việc triển khai thí điểm, hoàn thiện các quy định về chính sách quản lý hoạt động thương mại điện tử	Báo cáo đánh giá tổng kết và đề xuất các quy định về chính sách quản lý hoạt động thương mại điện tử	Tổng cục Hải quan	Hải quan	Bộ Công Thương, Ngân hàng nhà nước Việt Nam và các Bộ ngành có liên quan, các doanh nghiệp tham gia thí điểm	Quý IV/2020
V Về tạo thuận lợi thương mại						
1	Triển khai Quyết định số 1969/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch chuẩn bị và triển khai thực hiện Hiệp định tạo thuận lợi thương mại của Tổ chức thương mại thế giới (WTO)	Các nội dung của Hiệp định tạo thuận lợi thương mại của Tổ chức thương mại thế giới (WTO)	Tổng cục Hải quan		Các Bộ, cơ quan quản lý chuyên ngành có liên quan	Đến năm 2020
1.1	Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện cam kết nhóm A	Báo cáo đánh giá, tổng hợp các nội dung/vấn đề cần tiếp tục hoàn thiện	Tổng cục Hải quan		Các Bộ, cơ quan quản lý chuyên ngành có liên quan	Quý II/2019

1.2	Rà soát chi tiết mức độ thực hiện cam kết B, C	- Báo cáo rà soát - Danh mục nội dung văn bản pháp quy cần tiếp tục sửa đổi/bổ sung	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, cơ quan quản lý chuyên ngành có liên quan	Quý III/2019
1.3	Xây dựng kế hoạch thực hiện các cam kết B, C với lộ trình cụ thể theo thời gian chuyển đổi đã thông báo cho WTO	Kế hoạch chi tiết thực hiện	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, cơ quan quản lý chuyên ngành có liên quan	Quý III/2019
1.4	Trình Ủy ban 1899 phê duyệt thành lập Ban biên tập Công thông tin thương mại quốc gia	Quyết định thành lập Ban biên tập và quy chế thực hiện	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, cơ quan quản lý chuyên ngành có liên quan	Quý II/2019
1.5	Thông báo cho WTO về các yêu cầu liên quan đến minh bạch thông tin của Hiệp định	Danh sách các đầu mối hỏi đáp	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, cơ quan quản lý chuyên ngành có liên quan	Quý II/2019
1.6	Xây dựng kế hoạch chuyển đổi cam kết B, C	Kế hoạch chuyển đổi	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, cơ quan quản lý chuyên ngành có liên quan	Quý IV/2020